

Bản án số: 152/2023/HS-ST
Ngày 22.12.2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Hoàng**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Huỳnh Thị Lệ** và ông **Ngô Văn Khanh**.

Thư ký Tòa án: Bà **Trần Ngô Khánh Loan** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quang Tiến** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/2023/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thanh T**, Sinh ngày: 22/8/1985 tại: Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ D, P, Q. L, TP .; Nghề nghiệp: Sửa xe máy. Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông : Lê Thanh N (Chết), Mẹ: Võ Thị L (SN 1959); có Vợ: Lê Thị Q (SN 1992) Con: Lê Thị Tố T1 (SN 2016) và Lê Thị Tố T2 (SN 2018).

Tiền án: Ngày 29/12/2021, bị TAND quận Liên Chiểu xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng theo Bản án số: 107/2021/HSST. Hiện chưa chấp hành xong thời gian thử thách.

Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 19/10/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an quận L, TP .. (Bị cáo có mặt).

- **Người Bị hại:** Nguyễn Duy H, Sinh năm: 1986. HKTT: Phường N, quận C, TP ., (Vắng mặt không có lý do).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Nguyễn Thị Thu H1, Sinh năm: 1980, HKTT: Tổ B, phường H, quận L, TP ., (Vắng mặt không có lý do).

+ Trần Lâm Ngọc T3, Sinh năm 1993; Trú Tại; Công Trình ARIANA; Tổ C H , quận L, tp Đà Nẵng, (Vắng mặt không có lý do).

+ Võ Thị L, Sinh 1959; Trú tại: Tổ D, P, Q. L, TP ., (Có mặt).

+ Lê Thanh S, Sinh năm; 1979; Trú tại :Tổ D, P, Q. L, TP ., (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h00 ngày 23/8/2023, Lê Thanh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ - đen gắn biển kiểm soát 43X2 - 1660 (*Đây là xe của bà Võ Thị L - Sinh năm 1959. Trú tại: Tổ D, P, Q. L, TP ., là mẹ của T*) từ nhà ra đường N để đi dạo, khi đi ngang qua công trình xây dựng Dự án A, thuộc tổ C, phường H, quận L, TP Đà Nẵng do Công ty Cổ phần Đ đang thi công thì T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lúc này, T để xe ở phía ngoài đường rồi đi bộ đến tường rào của công trình và trèo qua tường rào, đột nhập vào bên trong lấy trộm được tài sản gồm: 04 dây cáp sắt cầu trọng lượng 24Kg và S1 loại phi 12 có trọng lượng 50Kg của anh Nguyễn Duy H (*Sinh năm: 1986. HKTT: Phường N, quận C, TP . – là chỉ huy trưởng công trình*). Sau khi lấy được số tài sản này, T ném qua hàng rào rồi trèo tường rào ra ngoài và đem đến điểm thu mua phế liệu bên cạnh công trình bán cho chị Nguyễn Thị Thu H1 (*Sinh năm: 1980, HKTT: Tổ B, phường H, quận L, TP .*) được 420.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi ngàn đồng*), lúc bán T không nói rõ nguồn gốc tài sản cho chị H1 biết. Sau đó, T sử dụng hết số tiền này vào mục đích tiêu xài cá nhân hết.

Theo kết luận định giá tài sản số: 91/KL-HĐĐGTS ngày 11/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận L, kết luận: Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là **4.050.000 đồng**. Trong đó: Sắt loại phi 12 có trọng lượng 50Kg trị giá 350.000 đồng và 04 dây cáp sắt cầu trọng lượng 24Kg trị giá 3.700.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 166/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Thanh T như bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52, 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh T mức án từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Chuyển 12 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số: 107/2021/HSST ngày 29/12/2021, bị TAND quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng thành 12 (Mười hai) tháng tù giam và tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho 02 bản án.

* Về xử lý vật chứng:

Ngày 05/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an quận L đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 93/QĐ-CSĐT bằng hình thức:

-Trả lại 04 dây cáp sắt cầu trọng lượng 24Kg và sắt loại phi 12 có trọng lượng 50Kg cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Duy H.

-Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ đen gắn biển kiểm soát 43X2 – 1660 người đăng ký chủ sở hữu là anh Lê Thanh S (*Sinh năm 1979. Trú tại: Tổ D, P, Q. L, TP . – là anh ruột của T*), sau đó, anh S cho mẹ ruột là bà Võ Thị L (*Sinh năm 1959. Trú tại: Tổ D, P, Q. L, TP . – là mẹ của T*) xe này. Ngày 23/8/2023, T tự ý lấy xe này đi sử dụng vào việc phạm tội nhưng bà L không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT công an quận L đã trả lại xe mô tô này cho bà Võ Thị L là đúng quy định và không đề cập xử lý.

- Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thấy hành vi của mình sai trái ân năn hối cải, xin lỗi người bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để có cơ hội cải tạo thành con người tốt, về với gia đình.

-Bà L xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Thanh T đã khai nhận:

Khoảng 16h00 ngày 23/8/2023, tại công trình xây dựng Dự án A, thuộc tổ C, phường H, quận L, TP Đà Nẵng Lê Thanh T đã có hành vi lén lút trộm cắp 04 dây cáp sắt cầu trọng lượng 24Kg và sắt loại phi 12 có trọng lượng 50Kg của anh Nguyễn Duy H. Giá trị tài sản T chiếm đoạt là 4.050.000 đồng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được. Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Thanh T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, tp Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, Do cần tiền tiêu xài Bị cáo đã đi ngang qua công trình xây dựng Dự án Asiana, sau đó quan sát không có người trông coi và nhảy vào trong công trình lén lút lấy tài sản là 24Kg và sắt loại phi 12 có trọng lượng 50Kg của chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Duy H. Mặc dù giữa ban ngày và ngay trong khu vực dân cư qua lại mà không hề sợ bị phát hiện, hành vi của bị cáo đã thể hiện sự liều lĩnh, là nguy hiểm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án hiện đang chấp hành Thi hành án theo Bản án số: 107/2021/HSST ngày 29/12/2021, bị TAND quận Liên Chiểu xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, Bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới, thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Vì vậy cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, để bị cáo có thời gian cải tạo, trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự, Bản thân bị cáo từng tham gia nghĩa vụ quân sự. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Do bị cáo phạm tội trong thời gian chấp hành bản án cho hưởng án treo, nên HĐXX Căn cứ Điều 7 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của HĐTP-TANDTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của HĐTP-TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS về án treo. Chuyển hình phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, của bản số 107/2021/HSST ngày 29/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu thành hình phạt 01 năm tù giam.

Căn cứ Điều 56 BLHS. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung 02 bản án theo quy định pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại là anh Nguyễn Duy H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với bà Nguyễn Thị Thu H1 là người mua phế liệu của T với giá 420.000đ, khi mua không biết T trộm cắp tài sản nói trên, bà H1 không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 420.000đ.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Ngày 05/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an quận L đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 93/QĐ-CSĐT bằng hình thức:

+Trả lại 04 dây cáp sắt cầu trọng lượng 24Kg và sắt loại phi 12 có trọng lượng 50Kg cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Duy H, là có cơ sở, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

+Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ đen gắn biển kiểm soát 43X2 – 1660 người đăng ký chủ sở hữu là anh Lê Thanh S (*Sinh năm 1979. Trú tại: Tổ D, P, Q, L, TP . – là anh ruột của T*), sau đó, anh S cho mẹ ruột là bà Võ Thị L (*Sinh năm 1959. Trú tại: Tổ D, P, Q, L, TP . – là mẹ của T*). Ngày 23/8/2023, T tự ý lấy xe này đi sử dụng vào việc phạm tội nhưng bà L không biết và Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý và đã trả lại xe mô tô này cho bà Võ Thị L là có cơ sở, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Thanh T** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52, 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thanh T 01 (Một)** năm tù.

-Căn cứ Điều 7 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của HĐTP-TANDTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của HĐTP-TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS về án treo. Chuyển hình phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, của bản số 107/2021/HSST ngày 29/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu thành hình phạt **01** năm tù giam.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung 02 bản án là **02** (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/10/2023.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Lê Thanh T** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Hoàng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức H2

